

Số: 02/2021/QĐST-DS

Kiến Xương, ngày 19 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 7 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 11/2020/TLST-DS ngày 13 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: - Ông Nguyễn Trọng N, sinh năm 1960.

Địa chỉ: thôn N xã H, huyện K, tỉnh Thái Bình.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn:

- Ông Phạm Hữu L, Phạm Xuân T – Luật sư Văn phòng luật sư Phạm Hữu L và công sự - Đoàn luật sư tỉnh Thái Bình.

Bị đơn: - Ông Nguyễn Anh T, sinh năm 1955.

- Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1958.

Địa chỉ: thôn N, xã H, huyện K, tỉnh Thái Bình.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn:

Ông Lê Chí D – Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Anh T và bà Nguyễn Thị T thanh toán cho ông Nguyễn Trọng

N số tiền 120.000.000 đồng (*một trăm hai mươi triệu đồng chẵn*) trị giá diện tích 100m² đất thổ cư trong diện tích 200m² đất thổ cư do Ủy ban nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình cấp ngày 24/3/1988 tại thửa đất số 2364 tờ bản đồ số 05 đo năm 1992 tại thôn N, xã Hồng T hiện ông T, bà T đang quản lý.

2. Về án phí: Ông Nguyễn Trọng N tự nguyện chịu 3.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Đối trừ số tiền ông N đã nộp 5.000.000 đồng tạm ứng án phí dân sự tại biên lai thu số 0001729 ngày 13/10/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình. Trả lại ông N số tiền 2.000.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Kể từ ngày bản án quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát ND huyện Kiến Xương;
- Chi cục THADS huyện Kiến Xương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(*đã ký*)

Phan Anh Tuấn

